

Bản án số: 209/2022/HSST
Ngày 16/11/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên toà: Ông **Trần Trung Trực**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Nam**

2. Ông **Nguyễn Hữu Đệ**

- Thư ký phiên toà: Ông **Thịnh Quang Trung** – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện ĐA.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: ông **Nguyễn Ngọc Phong** - Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 194/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Đức T**, sinh năm 1970 tại Hà Nội; giới tính: nam; Hộ khẩu thường trú: Thôn QA, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 286, Tổ 13, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Phan Hồng L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; Có vợ là Nguyễn Thu H (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 1994; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 5511338/2022/PV06 ngày 12/9/2022 và lý lịch bị cáo thì bị cáo có 04 tiền án:

- Ngày 08/12/1990, Tòa án nhân dân huyện ĐA xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Đã được xoá án tích.

- Tại bản án số 469/HSST ngày 28/6/1995, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 48 tháng tù về tội Cướp tài sản và Đánh bạc đư, đã được xoá án tích.

- Tại bản án số 120/2005/HSST ngày 28/10/2005, Tòa án nhân dân huyện ĐA xử phạt 24 tháng tù về tội Đánh, đã được xoá án tích.

- Tại bản án số 171/2009/HSST Ngày 26/8/2009, Tòa án nhân dân huyện ĐA xử phạt 30 tháng tù về tội Đánh bạc, đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐA -

Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện ĐA làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 13, thị trấn ĐA, huyện ĐA, Hà Nội phát hiện Phan Đức T đang đứng tại trước cổng nhà bị cáo số 286, tổ 13, thị trấn ĐA có biểu hiện nghi vấn nên đã T hành kiểm tra phát hiện và thu giữ của T: 01 hộp nhựa màu đen bên trong có: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 12 viên nén hình tròn màu hồng; 08 đoạn ống hút bằng nhựa, được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng đều nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, lắp sim số 0935612168 và số 0358478597; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số 0987713318 và số tiền 420.000đ.

Tổ công tác đã T hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng đưa Phan Đức T về trụ sở đấu tranh làm rõ,

Cùng ngày 28/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện ĐA đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại tổ 13, thị trấn ĐA, huyện ĐA, Hà Nội phát hiện thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 03 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 cân điện tử màu đen-bạc đã qua sử dụng và đưa số vật chứng thu giữ nghi là ma túy đi giám định.

Ngày 06/7/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đã có kết luận giám định số 4753/KL-KTHS, kết luận:

** Tang vật thu giữ trên người Phan Đức T:*

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon và 08 đoạn ống nhựa có tổng khối lượng là: 7,525 gam, đều là ma túy loại Methamphetamine.

- 12 viên nén hình tròn có tổng khối lượng: 1,212 gam là ma túy loại Methamphetamine.

** Tang vật thu giữ tại nơi ở của Phan Đức T:*

- Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilon có tổng khối lượng 18,485 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 cân điện tử màu đen dính ma túy loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine mà T tàng trữ trên người và tại nơi ở là: 27,222g.

Tại cơ quan điều tra T khai nhận: Khoảng trưa ngày 26/6/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy T một mình đi đến khu vực Thanh Xuân, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 9.000.000đ tiền ma túy và được người này bán cho 02 túi ma túy “đá” và 15 viên ma túy “ngựa”. T khai mua ma túy mục đích để sử dụng dần cho bản thân. T đã sử dụng

hết một phần nhỏ ma túy “đá” và 03 viên ma túy “ngựa”. Số ma túy còn lại thì T chia ra các túi và các ống nhựa nhỏ để cất giấu trong người và cất giấu trong phòng ngủ của T để sử dụng dần. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/6/2022 khi T đang đứng ngoài cổng nhà thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, do T khai không biết, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 194/CT-VKSĐA ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã quyết định truy tố bị cáo Phan Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Phiên tòa:

Bị cáo Phan Đức T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm g, Khoản 2, Điều 249; điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38; Bộ Luật Hình sự. *Xử phạt*: bị cáo Phan Đức T từ 08 năm 6 tháng đến 09 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T vì bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng Điều 47, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa tổng khối lượng 8,449 gam ma túy loại Methamphetamine (*khối lượng còn lại sau giám định*), kèm túi nilon, ống nhựa đã thu giữ; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa tổng khối lượng 18,319 gam ma túy loại Methamphetamine (*khối lượng còn lại sau giám định*); 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 cân điện tử màu đen; 01 hộp nhựa màu đen; 03 sim điện thoại.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng và số tiền 420.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/6/2022 tại trước cổng nhà số 286, tổ 13, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội, bị cáo Phan Đức T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 8,737 gam ma túy loại

Methamphetamine. Ngoài ra, bị cáo Phan Đức T còn tàng trữ tại nhà bị cáo 18,485 gam ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo khai mua về mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ. Quá trình điều tra không chứng minh được bị cáo mua bán trái phép chất ma túy.

Như vậy hành vi của bị cáo Phan Đức T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại Điểm g, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

[2] Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện ĐA nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó đối với người sử dụng và cộng đồng, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh, bài trừ.

Bị cáo có 04 tiền án mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị coi là có nhân thân xấu.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ, mẹ đẻ được Huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng 3 trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước, do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hoàn cảnh của bị cáo có khó khăn Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung như mức hình phạt thấp hơn như Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa tổng khối lượng 8,449 gam ma túy loại Methamphetamine (*khối lượng còn lại sau giám định*), kèm túi nilon, ống nhựa đã thu giữ; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa tổng khối lượng 18,319 gam ma túy loại Methamphetamine (*khối lượng còn lại sau giám định*); 01

phong bì niêm phong bên trong có 01 cân điện tử màu đen; 01 hộp nhựa màu đen; 03 sim điện thoại là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng và số tiền 420.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo cần áp dụng Khoản 5 Điều 249 tịch thu một phần tài sản đã thu giữ của bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan T hành tố tụng của huyện ĐA thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an ĐA, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Phan Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào Điểm g, Khoản 2, Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo **Phan Đức T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng, án phí:

- Căn cứ Điều 47, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng và số tiền 420.000 đồng đã thu giữ của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa tổng khối lượng 8,449 gam ma túy loại Methamphetamine, kèm túi nilon, ông nhựa đã thu giữ; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa tổng khối lượng 18,319 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 cân điện tử màu đen; 01 hộp nhựa màu đen; 03 sim điện thoại.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/10/2022 giữa Công an huyện ĐA và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA ngày 21/10/2022).

Bị cáo Phan Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- UBND xã BH;
- UBND TT ĐA;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Trung Trực

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**